

Top 10 Bài văn phân tích bài thơ "Từ ấy" của Tố Hữu hay nhất

Tố Hữu là nhà thơ cách mạng và lí tưởng đấu tranh cách mạng chính là lẽ sống, là nguồn cảm hứng vô tận trong các sáng tác của ông. Thơ ông có sự hòa quyện giữa chất trữ tình chính trị ở nội dung và tính dân tộc đậm đà trong nghệ thuật. Bài thơ "Từ ấy" ghi lại kỉ niệm đáng nhớ khi ông được kết nạp vào Đảng cộng sản Đông Dương. Đây chính là tâm nguyện của người thanh niên yêu nước giác ngộ lí tưởng cộng sản. Mời các bạn đọc tham khảo một số bài văn phân tích tác phẩm đặc sắc này của Tố Hữu mà Toplist đã tổng hợp lại trong bài viết dưới đây.

Bài văn phân tích bài thơ "Từ ấy" của Tố Hữu số 1

Tố Hữu là ngọn cờ đầu của phong trào thơ cách mạng Việt Nam với những tác phẩm tự sự nhưng dạt dào tình cảm. "Từ ấy" là bài thơ rút trong tập thơ cùng tên sáng tác năm 1938, đánh dấu sự trưởng thành của người thanh niên cách mạng. Bài thơ chính là tiếng reo vui của tác giả khi được đứng trong hàng ngũ đảng cộng sản Việt Nam.

"Từ ấy" là một từ chỉ thời gian đánh dấu bước ngoặt có ý nghĩa lớn trong cuộc đời của người thanh niên cách mạng, đánh dấu sự trưởng thành, lớn lên về tâm hồn cũng như lý tưởng cách mạng. Giây phút ấy khiến cho tác giả ghen ngào, dường như không nói được nên lời, chỉ có thể dồn trong hai từ "từ ấy".

Từ ấy chính là cảm xúc chủ đạo của bài thơ, là tiếng lòng reo vui, rộn rã, tràn ngập tin yêu của một người thanh niên khi được đứng trong hàng ngũ cao quý của Đảng. Sau thời gian xác định "từ ấy" chắc chắn người thanh niên đó sẽ có những chuyển biến mạnh mẽ trong cuộc đời cũng như trong con đường hoạt động cách mạng của mình.

Tác giả đã mở đầu bằng một lời thơ rộn ràng, tràn ngập tin yêu:

Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lý chói qua tim

Tác giả vui mừng không nói nên lời, chỉ biết ngập ngừng "từ ấy", và sau thời gian "từ ấy" đó chính là những bước ngoặt cũng như sự giác ngộ lý tưởng lớn. Một loạt hình ảnh ẩn dụ "bừng nắng hạ", "mặt trời chân lý" đều mang trong mình ý nghĩa biểu tượng cho những gì tươi sáng, tốt đẹp, rạng ngời nhất.

Từ "bừng" ở câu thơ đầu tiên như làm sáng lên cả bài thơ, từ bừng mang ý nghĩa là thức tỉnh, một sự thức tỉnh có quá trình. Nắng hạ là thứ nắng chói chang, nắng đẹp, tràn ngập niềm vui và sức sống. Tác giả như bước ra, thoát khỏi chốn tăm tối, bế tắc, không lối thoát của cuộc đời để đến với ánh sáng của cách mạng và niềm tin. Giây phút được bước vào hàng ngũ của đảng như là "chân lý", điều đáng trân trọng một đời. Sự chuyển biến rõ nhất diễn ra trong tâm hồn người chiến sĩ cách mạng

Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim

Sự thức tỉnh và giác ngộ cách mạng khiến tâm hồn của người chiến sĩ trẻ như một vườn hoa tràn ngập tiếng chim và rực rỡ sắc hoa. Phép so sánh ấy thực sự rất tài tình và đầy ý nghĩa. Một tâm hồn thực sự sinh động, tràn đầy sức sống, tác giả đã biến cuộc đời mình tràn ngập niềm tin và tự hào. Chỉ với khổ thơ đầu này nhưng dường như cả bài thơ đã được vẽ lên bằng một gam màu tươi sáng và đẹp đẽ nhất.

Sự giác ngộ trong lý tưởng cách mạng đó đã hình thành nên tư tưởng lớn trong tâm hồn:

Tôi buộc lòng tôi với mọi nhà
Để tình trang trải với trăm nơi
Để hồn tôi với bao hồn khổ
Gần gũi nhau thêm vạn khối đời

Một khổ thơ vừa bộc lộ rõ nét cái tôi cá nhân vừa bộc lộ cái ta rộng lớn, bao la nhất. Từ "buộc" ở câu thơ đầu tiên gọi lên cảm giác gắn bó đối với người chiến sĩ cách mạng với mọi người. Từ "buộc" chính là sợi dây, là con đường, là lẽ sống mà người chiến sĩ đã lựa chọn và theo đuổi đến cùng. Với một tấm lòng kiên trung, tình yêu thương rộng lớn, người chiến sĩ muốn mang đến sự bình an, ấm no nhất cho nhân dân, để có thể cùng nhân dân gánh vác nỗi khổ, cực nhọc.

Từ chân lý muốn được bao bọc, chở che, gắn bó với mọi nhà, ở khổ thơ cuối chính là lời khẳng định vị thế của mình:

Tôi là con của vạn nhà
Là em của vạn kiếp phôi pha
Là anh của vạn đầu em nhỏ
Không áo cơm cù bất cù bơ

Khổ thơ mang ý nghĩa liệt kê nhưng nó vẫn toát lên được tình cảm, sự tin yêu và gắn bó của người chiến sĩ đối với toàn thể nhân dân. Từ "là" được lặp đi lặp lại nhằm nhấn mạnh mối quan hệ hiển nhiên giữa mình với nhân dân, gắn bó với họ, cùng san sẻ, cùng gánh vác khổ đau, đương đầu với sóng gió, quyết không để lùi bước. Tinh thần ấy của tác giả thực sự đáng ngưỡng mộ và khâm phục. Tác giả coi mình cũng như một người vô danh "cù bất cù bơ" nhưng có tinh thần đoàn kết và kiên trung

Quả vậy, "Tù ầy" là bài thơ ý nghĩa đánh dấu sự trưởng thành của một con người và của một chặng đường cách mạng gian nan. Tiếng reo vui của tác giả như hòa chúng vào với niềm vui chung của nhân dân.



Ảnh minh họa (Nguồn internet)

Bài văn phân tích bài thơ "Tù ầy" của Tố Hữu số 2

Bài thơ "Tù ầy" - Tố Hữu được viết năm 1938, bài thơ là tiếng lòng của một người cách mạng trên con đường đi tìm lẽ sống thì gặp được ánh sáng của Đảng, của Bác. Bài thơ còn thể hiện niềm vui, niềm hạnh phúc dâng trào và sự chuyển biến sâu sắc trong tình cảm của chính tác giả.

Bài thơ được viết trong khoảng thời gian (1937 - 1946), đây là thời gian đầu Tố Hữu tham gia cách mạng, trở thành một người chiến sĩ. "Tù ầy" là bài thơ được viết trong giai đoạn này, cũng là bài thơ đánh dấu sự trưởng thành trong tâm hồn tác giả.

Tù ầy trong tôi bừng nắng hạ

Mặt trời chân lý chói qua tim

"Tù ầy" chỉ một mốc thời gian, mốc son đánh dấu sự thay đổi lớn trong cuộc đời Tố Hữu khi bắt gặp được lý tưởng sống cho chính cuộc đời mình. Đó còn là tiếng reo hò sung sướng tột bậc, niềm hạnh phúc ngập tràn khi trở thành một người cách mạng, được ánh sáng của Đảng và Bác dẫn đường.

Nhà thơ đã miêu tả nó như "nắng hạ", như ánh sáng sáng rực rỡ, chói chang của mùa hè, soi tỏa vào trong chính trái tim đang sôi sục tuổi trẻ của nhà thơ. Ánh sáng đó được ẩn dụ như hình ảnh "mặt trời". Nếu như mặt trời thật đem lại ánh sáng ấm áp cho vạn vật, là nguồn sống cho muôn loài, thì "mặt trời chân lý", mặt trời của Đảng xuất hiện đã xua tan màn sương mù tối tăm,

đem lại một lẽ sống mới không chỉ cho chính tác giả, còn cho cả dân tộc Việt Nam, đang chìm đắm trong đói khổ với tư tưởng tiểu tư sản.

Tố Hữu đã sử dụng những động từ mạnh như "bùng, chói" để diễn tả một cách mạnh mẽ ảnh hưởng to lớn cho ánh sáng của Đảng khiến cho người cách mạng như bừng tỉnh sau những ngày tăm tối.

Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim

Sự chuyển biến sâu sắc đó, như một sức mạnh kỳ diệu, nó được bắt nguồn từ chính con người tác giả khi được Đảng soi đường, chỉ lối. Khiến cho tâm hồn của người chiến sĩ trẻ như rộn ràng, tràn đầy sức sống. Nhà thơ đã so sánh nó như "một vườn hoa lá" với đủ sắc hương của đất trời, cả sự sống đang sinh sôi, nảy nở, nhảy múa hát ca, rộn ràng tiếng chim hót.

Dường như sau những ngày tăm tối, không được nhìn thấy ánh sáng mặt trời, không được nhìn thấy tương lai, cùng với khí huyết của tuổi trẻ mong muốn được thay đổi, được cống hiến cho đất nước đánh đuổi giặc ngoại xâm thì giờ đây khi có "mặt trời chân lý" của Đảng dẫn dắt làm cho tâm hồn nhà thơ trẻ lại, sục sôi ý chí đấu tranh, khơi dậy sức sống và cảm hứng sáng tạo mới cho tác giả.

Ở khổ thơ thứ hai, từ sau khi gặp được chân lý của cuộc đời mình nhà thơ đã có những sự thay đổi đặc biệt trong nhận thức, trong con đường làm cách mạng của mình.

Tôi buộc lòng tôi với mọi người
Để tình trang trải với trăm nơi
Để hồn tôi với bao hồn khổ
Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời

Trước khi được trở thành một nhà cách mạng, được giác ngộ lý tưởng mới thì Tố Hữu là một thanh niên tiểu tư sản. Với tư tưởng tiểu nông hạn hẹp thì giờ đây nhà thơ đã có cách nhìn nhận mới trong suy nghĩ. Nhà thơ đã bỏ qua sự hẹp hòi của tư tưởng cũ, vượt qua những rào cản định nghĩ của giai cấp để thấu hiểu quần chúng khổ lao.

Đây là không phải là sự ép buộc mà nhà thơ đã tự nguyện "buộc", tự nguyện gắn mình với "mọi người", với những tầng lớp bần cùng của xã hội. Đem trái tim mình hòa cùng nhịp đập, cùng đau tiếng đau của đồng bào, cùng chia sẻ những mất mát, đắng cay ngọt bùi mà nhân ta đang chịu đựng.

Nhà thơ mong muốn gây dựng những con người đang chịu cảnh nô lệ trở thành "khối đời" một khối thống nhất, như anh em ruột thịt, tạo nên một sức mạnh tập thể, không gì có thể đàn áp được. Bốn câu thơ cuối thể hiện rõ tấm lòng, sự đồng cảm của chính nhà thơ, lời khẳng định trong con đường làm cách mạng.

Tôi là con của vạn nhà
Là em của vạn kiếp phôi pha

Là anh của vạn đầu em nhỏ
Không áo cơm cù bất cù bơ

Nhà thơ đã sử dụng điệp từ, cùng với những "con, em, anh", như một sự khẳng định chắc chắn sự gắn bó giữa mình với nhân dân lao động. nhà thơ như một thành viên trong gia đình của mọi tầng lớp trong xã hội. Tố Hữu hòa mình cùng với nhân dân.

Nhà thơ tự nguyện làm "con của vạn nhà, em của vạn kiếp phôi pha, anh của vạn đầu em nhỏ", nguyện mang cả cuộc đời mình để đem lại hạnh phúc cho những mảnh đời bất hạnh, những kiếp sống mòn mỏi trong tuyệt vọng, những đứa bé tội nghiệp.

Qua đó, ta còn cảm nhận được sự căm ghét sâu sắc trong lòng tác giả đối với những cảnh bất công trong xã hội, chính những mảnh đời đáng thương đó mà nhà thơ đi theo cách mạng, đi theo tiếng gọi của tổ quốc, hăng say chiến đấu, hăng say sáng tác

Bài thơ là tiếng lòng, tiếng reo mừng sung sướng của không chỉ tác giả mà đại diện cho thế hệ trẻ của đất nước lúc bấy giờ khi tìm thấy lý tưởng của Đảng. Là sự nhận thức mới, cách nghĩ mới, đem tuổi trẻ cống hiến cho đời và cho tổ quốc.



Ảnh minh họa (Nguồn internet)

Bài văn phân tích bài thơ "Từ ấy" của Tố Hữu số 3

Tố Hữu là nhà thơ lớn trong thời đại chúng ta. Với ông, con đường cách mạng cũng là con đường thơ. Năm 1938, mới 18 tuổi, nhà thơ được vinh dự trở thành người chiến sĩ cộng sản của Đảng. Bài thơ "Từ ấy" vang lên như một tiếng reo vui thể hiện niềm vui sướng tự hào của một thanh niên học sinh yêu nước bắt gặp ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin.

Bài thơ được viết theo thể thơ thất ngôn ca ngợi lí tưởng cách mạng và mang tên tình yêu giai cấp của người chiến sĩ trẻ. Khổ thơ mở đầu cất lên như một lời hát say mê, nồng nàn, vần thơ tràn ngập ánh sáng:

"Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lí chói qua tim
Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim".

"Từ ấy", là từ thuở ấy (9-1938), nhà thơ vui sướng, hân hoan chào đón "Mặt trời chân lí chói qua tim". Giữa những năm tháng nô lệ, lầm than, tủi nhục, người chiến sĩ trẻ cảm thấy được hồi sinh "bừng nắng hạ". "Mặt trời chân lí" là hình ảnh ẩn dụ rất sáng tạo nói về ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lenin. Lí tưởng cách mạng, lí tưởng cộng sản chủ nghĩa soi sáng nhận thức, mở mang tâm hồn trí tuệ, làm cho cuộc đời đầy sắc màu ý nghĩa.

Lòng "tôi" và con đường cách mạng "bừng nắng hạ" chói chang, ấm áp. Trái tim "tôi" có "Mặt trời chân lí chói qua...". Ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin soi rọi vào tâm hồn. Dưới ánh sáng lí tưởng, tâm hồn "đẹp biết bao, dào dạt sức sống như một vườn xuân rực rỡ trong muôn sắc màu "hoa lá", ngào ngạt "đậm hương" và "rộn tiếng chim" hát ca.

Ngoài nghệ thuật sáng tạo hình ảnh ẩn dụ, so sánh, Tố Hữu đã chọn lọc một số từ có giá trị gợi tả và biểu cảm đặc sắc (bừng, chói, đậm, rộn) để ca ngợi lí tưởng và tình yêu lí tưởng. Đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, nhà thơ xứ Huế có nhiều vần thơ độc đáo, đậm đà:

"Khi ta đã say mùi hương chân lí
Đời đắng cay không một chút ngọt bùi
Đời đau buồn không một tiếng cười vui
Đời đen tối phải đi tìm ánh sáng" ("Như những con tàu" - 1938)

Có thể nói, Tố Hữu là nhà thơ viết hay nhất về lí tưởng cách mạng bằng bút pháp lãng mạn tuyệt đẹp. Ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin thật vô cùng kì diệu. "Đảng đã cho tôi sáng mắt sáng lòng" (Aragông - Pháp). Yêu nước mà bắt gặp chủ nghĩa cộng sản.

Chủ nghĩa cộng sản đã giác ngộ tình yêu giai cấp. Khổ thơ thứ hai nói lên sự gắn bó với mọi người, "với trăm nơi "với bao hồn khổ" với giai cấp" và nhân dân lao động nghèo khổ đang bị đế quốc, phong kiến bóc lột, áp bức dã man. Các từ ngữ: "buộc", "trang trải", "gắn gũi" - biểu lộ sự gắn bó thiết tha với thế giới cần lao, với "khối đời" - khối công nông liên minh:

"Tôi buộc lòng tôi với mọi người
Để tình trang trải với trăm nơi
Để hồn tôi với bao hồn khổ
Gắn gũi nhau thêm mạnh khối đời".

Người chiến sĩ trẻ, người thanh niên cộng sản trên con đường cách mạng quyết tâm chiến đấu và hi sinh để thực hiện lí tưởng cao cả, đã nhận thức một cách sâu sắc về tình yêu giai cấp: "Gắn gũi nhau thêm mạnh khối đời".

Hơn bao giờ hết, cái tôi đã chan hòa trong cái ta rộng lớn. Thân thiết và yêu thương, tự giác và tự nguyện, đông đảo và rộng lớn: "là con của vạn nhà", "là em của vạn kiếp phôi pha", "là anh của vạn đầu em nhỏ... Các từ: "là", các số từ "vạn" được điệp lại ba lần làm cho lời ước nguyện thiết tha chân thành, thấm thía xúc động:

"Tôi đã là con của vạn nhà
Là em của vạn kiếp phôi pha
Là anh của vạn đầu em nhỏ
Không áo cơm cù bất cù bơ".

Nhà thơ đã có một cách nói rất truyền cảm về tình yêu giai cấp, tình yêu nhân dân. Trái tim nhân ái cộng sản chủ nghĩa sáng bừng lên dưới "mặt trời chân lí", dưới ánh sáng của niềm tin, ánh sáng của Cách mạng.

Tố Hữu đã sáng tạo nên những vần thơ giàu hình tượng và nhạc điệu để ca ngợi lí tưởng cách mạng và tình yêu giai cấp, tình yêu nhân dân. Tình cảm cao đẹp ấy được thể hiện một cách chân thành và say mê. "Từ ấy" là tiếng lòng của một hồn thơ đẹp, trẻ trung đã trở thành tiếng hát của hàng triệu con người hướng về Đảng và Cách mạng.

Phân tích Từ ấy ta càng cảm thấy một cách sâu sắc lời tâm sự của Tố Hữu: "Lòng tôi vui sướng vô cùng khi cảm thấy ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin soi rọi vào tâm hồn tươi trẻ của mình".



Ảnh minh họa (Nguồn internet)

Bài văn phân tích bài thơ "Từ ấy" của Tố Hữu số 4

Nhà thơ Tố Hữu được coi là cánh chim đầu đàn của nền thơ ca cách mạng Việt Nam. Thơ của ông mang đậm chất trữ tình chính trị, dường như cả cuộc đời thơ Tố Hữu dành để ngợi ca đất nước, ngợi ca nhân dân, ngợi ca lí tưởng cách mạng thể hiện một cái tôi say mê với lý tưởng, một cái tôi công dân đầy trách nhiệm đối với nhân dân, đối với đất nước.

Nhắc đến ông, ta không thể không nhắc đến những tập thơ nổi tiếng như: "Từ ấy", "Việt Bắc", "Gió lộng", "Ra trận", "Máu và hoa"... trong đó tập thơ đầu tay "Từ ấy" là tập thơ mang một sắc thái riêng, tiêu biểu cho phong cách thơ của Tố Hữu, thể hiện niềm vui và mối duyên đầu của người thanh niên trẻ khi đến với cách mạng. Tác phẩm là cột mốc quan trọng mở đầu cho chặng đường đời, chặng đường thơ của Tố Hữu.

Tập thơ "Từ ấy" là tiếng hát trong trẻo, phấn chấn, say mê của người thanh niên cộng sản khi mới bắt gặp lí tưởng cách mạng. Tập thơ này gồm 71 bài thơ được chia làm 3 phần: Máu lửa, xiềng xích, giải phóng. Trong đó bài thơ "Từ ấy" được rút từ phần 1, phần Máu lửa, được coi là bài thơ hay nhất, ấn tượng nhất trong tập thơ.

Bài thơ được Tố Hữu viết vào năm 1938, đó là thời điểm Tố Hữu được kết nạp vào Đảng Cộng Sản Đông Dương. Nó là một mốc son đánh dấu sự chuyển biến trong cuộc đời, trong thơ Tố Hữu. Như chính nhà thơ đã từng viết "Từ ấy là một tâm hồn trong trẻo của tuổi mười tám đôi mươi, đi theo lí tưởng cao đẹp dám sống, dám đấu tranh".

Toàn bộ bài thơ là niềm vui sướng, say mê mãnh liệt của nhà thơ Tố Hữu trong buổi đầu gặp gỡ lí tưởng cuộc sống và tác dụng kì diệu của lí tưởng cách mạng đối với quá trình nhận thức cũng như đối với đời thơ Tố Hữu. Bài thơ còn thể hiện quá trình vận động của tâm trạng cũng như nhận thức của người thanh niên trí thức tiểu tư sản sang người trí thức cách mạng giàu lòng yêu nước.

Khổ 1 của bài thơ tập trung diễn tả niềm vui sướng, say mê của tác giả khi bắt gặp lí tưởng của Đảng Cộng Sản. Ở khổ thơ đầu có sự kết hợp hài hòa giữa hai bút pháp Tự sự và trữ tình. Hai câu thơ đầu được tác giả viết theo bút pháp tự sự. Lời thơ như một lời kể về một kỉ niệm không thể nào quên trong cuộc đời của người chiến sĩ cách mạng trẻ:

"Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lí chói qua tim".

"Từ ấy" là chỉ cái mốc thời gian đặc biệt trong cuộc đời cách mạng và trong cuộc đời thơ Tố Hữu. Đó là khi Tố Hữu 18 tuổi đang hoạt động rất tích cực trong ĐTNCS Huế. Được giác ngộ lí tưởng cộng sản, Tố Hữu vô cùng vui sướng, ông đã hoạt động cách mạng một cách say mê và sau một năm ông được kết nạp vào Đảng. Tức là được đứng vào hàng ngũ danh dự của những con người tiên phong.

Cụm từ "bừng nắng hạ" là biểu tượng cho cảm xúc của bài thơ. "Bừng nắng hạ" là bừng lên vui sướng hân hoan, bừng lên niềm hạnh phúc, bừng lên một chân lý tỏa sáng cho cuộc đời của mình. Hình ảnh "mặt trời chân lí chói qua tim" là hình ảnh ẩn dụ biểu tượng cho lí tưởng cách mạng. Những từ ngữ được sử dụng chính xác, giàu sức gợi ở đây là từ "bừng" và từ "chói". Từ "bừng" chỉ ánh sáng phát ra đột ngột, từ "chói" chỉ ánh sáng xuyên mạnh.

Vậy hình ảnh "bừng nắng hạ", "chói qua tim" đã diễn tả được niềm vui đột ngột của nhà thơ. Tố Hữu đã khẳng định lí tưởng cộng sản như một nguồn ánh sáng mới, làm bừng sáng lên tâm hồn. Tác giả gọi chân lí cách mạng là mặt trời chân lí bởi Đảng là một nguồn ánh sáng kì diệu, tỏa ra từ những tư tưởng đúng đắn, hợp với lẽ phải.

Nó báo hiệu những điều tốt lành cho cuộc sống. Cách gọi ấy thể hiện thái độ thành kính của nhà thơ đối với cách mạng. Từ "chói qua tim" là tác giả nhấn mạnh ánh sáng của lí tưởng là một nguồn ánh sáng mạnh, nó xua tan đi màn sương mù của ý thức tiểu tư sản và mở ra trong tâm hồn nhà thơ một chân trời mới của nhận thức, của tư tưởng.

Hai câu thơ sau tác giả viết bằng bút pháp trữ tình lãng mạn cùng với những hình ảnh so sánh rất sinh động, giàu hình tượng để diễn tả niềm vui sướng vô hạn của buổi đầu tiếp xúc với lí tưởng cộng sản:

"Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim"

Hình ảnh "vườn hoa lá" và "rộn tiếng chim" là hình ảnh ẩn dụ tượng trưng cho một thế giới tươi sáng, rộn rã, tràn đầy sức sống. Nhà thơ so sánh hồn tôi như vườn hoa lá, một cách so sánh lấy hình ảnh cụ thể để chỉ một khái niệm trừu tượng. Để từ đó bạn đọc chúng ta có thể cảm nhận được vẻ đẹp tâm hồn của nhà thơ khi đến với cách mạng.

Đối với Tố Hữu, lí tưởng cách mạng không chỉ khơi dậy một sức sống mới mà còn mang lại một cảm hứng sáng tạo mới cho hồn thơ. Đó là nhà thơ say mê ca ngợi nhân dân, ca ngợi đất nước, say mê hoạt động cống hiến cho cách mạng. Như vậy, khổ thơ mở đầu bài thơ diễn tả niềm vui, niềm say mê và hạnh phúc tràn ngập trong tâm hồn nhà thơ từ khi được giác ngộ lí tưởng cách mạng, được kết nạp vào Đảng Cộng Sản.

Những câu thơ trên được viết bằng cảm xúc dạt dào diễn tả tâm trạng, tâm hồn bằng những hình ảnh cụ thể và sinh động đã tạo được một ấn tượng độc đáo, mới lạ so với thơ ca cách mạng đương thời và trước đó. Xong cái hấp dẫn lớn nhất trong thơ Tố Hữu là con người chân thành, tâm hồn trong trẻo, nồng nhiệt đã tìm được một cách diễn đạt rất phù hợp.

Khi giác ngộ lí tưởng Tố Hữu đã khẳng định quan niệm mới về lẽ sống. Đó là sự gắn bó hài hòa giữa cái tôi cá nhân và cái ta chung của mọi người:

"Tôi buộc lòng tôi với mọi người
Để tình trang trải với muôn nơi
Để hồn tôi với bao hồn khổ
Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời"

Động từ "buộc" thể hiện một ý thức tự nguyện và quyết tâm cao độ của Tố Hữu muốn vượt qua giới hạn của cái tôi cá nhân để sống chan hòa với mọi người. "Buộc" còn có nghĩa là tự mình phải có trách nhiệm gắn bó với cộng đồng. Mọi người ở đây là những người lao khổ, những con người cùng chung giai cấp vô sản.

Từ "trang trải" khiến ta liên tưởng tới tâm hồn của nhà thơ đang trải rộng với cuộc đời: tạo ra khả năng đồng cảm sâu xa với hoàn cảnh của từng con người cụ thể. "Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời" là tác giả nói đến tinh thần đoàn kết. "Khối đời" là hình ảnh ẩn dụ chỉ một khối người đông đảo cùng chung một cảnh ngộ, cùng chung một lí tưởng, đoàn kết với nhau, gắn bó chặt chẽ với nhau, cùng phấn đấu vì một mục đích chung: đấu tranh giành lại quyền sống và quyền độc lập dân tộc.

Như vậy, toàn bộ khổ thơ trên bằng lối sử dụng những từ ngữ chính xác, giàu ẩn ý, nhà thơ đã gửi gắm một cách sâu sắc về tư tưởng, tình cảm của mình. Đó là tình yêu thương con người của Tố Hữu gắn với tình cảm hữu ái giai cấp. Nó thể hiện niềm tin của tác giả vào sức mạnh đoàn kết, câu thơ trên cũng là một lời khẳng định: khi cái tôi chan hòa với cái ta, khi cá nhân hòa vào tập thể cùng lí tưởng thì sức mạnh nhân lên gấp bội.

Những câu thơ cũng là biểu hiện nhận thức mới về lẽ sống chan hòa cá nhân và tập thể, giữa cái tôi và cái ta. Trong lẽ sống ấy con người tìm thấy niềm vui và sức mạnh. Sự thay đổi nhận thức ấy, nó bắt nguồn sâu xa từ sự tự giác ngộ lí tưởng của nhà thơ Tố Hữu. Khổ 3, nhà thơ khép lại với sự chuyển biến của tình cảm trong nhà thơ Tố Hữu. Từ thay đổi về nhận thức dẫn đến sự thay đổi về tình cảm.

"Tôi đã là con của vạn nhà
Là em của vạn kiếp phôi pha
Là anh của vạn đầu em nhỏ
Không áo cơm, cù bắt cù bơ"

Ở khổ thơ này, nhà thơ tiếp tục ghi nhận những chuyển biến trong nhận thức và hành động thể hiện trong quan hệ với các tầng lớp khác nhau của quần chúng lao động. Ở đây, tác giả đã khẳng định tình cảm gắn bó với "vạn nhà" (Tôi đã là con của vạn nhà: "vạn nhà" là một tập thể lớn lao, rộng rãi, nhưng rộng hơn là toàn thể quần chúng nhân dân lao động, "vạn kiếp phôi pha" là những người sống nghèo khổ, sa sút, vất vả, cơ cực, "vạn đầu em nhỏ" là những em bé lang thang vất vưởng nay đây mai đó).

Tình cảm của tác giả thể hiện qua cách xưng hô: con, anh và em, cho ta thấy tình hữu ái giai cấp, tình yêu thương ruột thịt. Điệp từ "đã là" là một điểm nhấn, nó giúp tác giả thể hiện sâu sắc tình cảm gắn bó của mình với quần chúng nhân dân lao khổ. Tác giả đã xác định mình là một thành viên trong đại gia đình quần chúng lao khổ. Tình cảm ấy trở nên cao quý hơn khi ta hiểu được Tố Hữu vốn là một trí thức tiểu tư sản, có lối sống đề cao cái tôi cá nhân, ích kỉ, hẹp hòi.

Nhà thơ đã vượt qua giai cấp của mình để đến với giai cấp vô sản với tình cảm chân thành và điều này chứng tỏ sức mạnh cảm hóa mạnh mẽ lí tưởng cách mạng đối với những người trí thức tiểu tư sản. Lí tưởng cộng sản không chỉ cảm hóa Tố Hữu mà còn thay đổi cả một thế hệ trí thức tiểu tư sản như Xuân Diệu, Huy Cận. Họ vốn là những thi sĩ lãng mạn rồi trở thành những nhà thơ cách mạng, sáng tác phục vụ cho sự nghiệp cách mạng. Điều đó thể hiện sự thay đổi quan niệm trong sáng tác của họ. Các nhà thơ lãng mạn quan niệm:

"Là thi sĩ nghĩa là ru với gió
Mê theo trăng và vơ vẩn cùng mây"
(Xuân Diệu)

Nhưng quan niệm của các nhà thơ cách mạng, nhà thơ, nhà văn phải là người chiến sĩ trên mặt trận văn hóa tư tưởng. Như Sóng Hồng đã từng viết:

"Lấy cán bút làm đòn xoay chế độ
Mỗi vần thơ bom đạn phá cường quyền"

Hay Hồ Chí Minh đã viết:

"Nay ở trong thơ nên có thép

Nhà thơ cũng phải biết xung phong"

Với cách sử dụng linh hoạt các bút pháp tự sự, trữ tình và lãng mạn, sử dụng linh hoạt và hiệu quả các biện pháp tu từ như so sánh, ẩn dụ, ngôn ngữ rồi sử dụng từ ngữ giàu tình cảm, giàu hình ảnh. Bài thơ đã thể hiện được một cách sâu sắc, tinh tế sự thay đổi nhận thức, tư tưởng, tình cảm của một thanh niên ưu tú khi được giác ngộ lí tưởng cách mạng và được vinh dự đứng trong hàng ngũ lãnh đạo của Đảng.

Bài thơ cũng thể hiện những nhận thức mới về lẽ sống, đó là lẽ sống gắn bó hài hòa giữa cái tôi riêng với cái ta chung của mọi người. Cũng như sự chuyển biến sâu sắc của nhà thơ, bài thơ cũng có ý nghĩa mở đầu cho con đường cách mạng, con đường thơ ca của Tố Hữu.

Nó là tuyên ngôn về lẽ sống của người chiến sĩ cách mạng và cũng là tuyên ngôn của nhà thơ chiến sĩ. Bài thơ cũng tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật thơ Tố Hữu, có sự kết hợp hài hòa giữa trữ tình và chính trị, sử dụng nhuần nhuyễn các thủ pháp nghệ thuật quen thuộc của thơ ca truyền thống nhưng giàu hình ảnh và giàu nhịp điệu lời thơ giản dị khiến nó dễ đi vào lòng người đọc.

Trên đây là lời phân tích Từ ấy của tác giả Tố Hữu. Bài thơ như một lời tự bạch, tâm sự của tác giả khi nhận ra chân lý của Đảng, lý tưởng cách mạng cao quý trong quá trình giải phóng dân tộc. Hy vọng những bài văn mẫu này sẽ giúp bài hoàn thiện bài văn của mình hơn.



Ảnh minh họa (Nguồn internet)

Bài văn phân tích bài thơ "Từ ấy" của Tố Hữu số 5

Tố Hữu là một nhà thơ nổi tiếng của Việt Nam với phong cách thơ ca đậm chất trữ tình chính trị. Ông đã để lại những tác phẩm vô cùng đặc sắc, một trong số đó là "Từ ấy"- một bài thơ có ý nghĩa to lớn trong cuộc đời cũng như trong sự nghiệp của tác giả. "Từ ấy" được Tố Hữu sáng

tác trong niềm hạnh phúc, vui sướng để đánh dấu mốc quan trọng trong cuộc đời của chính mình.

Mở đầu bài thơ, “từ ấy”- nhan đề của tác phẩm đã được lặp lại:

“Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lý chói qua tim.”

“Từ ấy”- một trạng từ chỉ thời gian, nó được dùng làm nhan đề và được nhắc lại trong câu thơ đầu của bài thơ đã khẳng định đó là một thời điểm vô cùng quan trọng trong cuộc đời của tác giả. Tại thời điểm đó, một dấu mốc đánh dấu sự chuyển biến trong tư tưởng của tác giả.

Đó là khi tác giả được giác ngộ Cách mạng, giác ngộ lý tưởng Cộng sản, đồng thời được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương - một bước ngoặt đầu tiên cũng là bước quan trọng nhất trong cuộc đời. Để rồi cả tâm hồn của tác giả “bừng nắng hạ” - một thứ ánh sáng vô cùng mạnh mẽ, chói rực hấp dẫn người thanh niên. “Mặt trời chân lý”- hình ảnh ẩn dụ thật sâu sắc. Nó là chân lý của Đảng của Mác Lê-nin đã chiếu sáng trái tim, con người của tác giả, mở ra một con đường mới cho cuộc đời.

“Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim.”

Nắm bắt được chân lý, tác giả như tìm được chính mình. Mọi tâm tư tình cảm của tác giả đều là niềm vui sướng và hạnh phúc. Tố Hữu dùng biện pháp so sánh, so sánh tâm hồn tác giả như một vườn hoa. Hình ảnh vườn hoa - một tâm hồn thật tươi mới và đẹp, rung động lòng người với mùi hương thơm của những bông hoa rực rỡ cùng với tiếng chim rộn ràng đầy sức sống.

Đó quả là một tâm hồn lớn mà vô cùng trong sáng, giản dị của chàng thanh niên 18 tuổi đầy nhiệt huyết. Đến khổ thơ thứ hai, sự nhận thức về lẽ sống mới của tác giả được khắc họa đậm nét:

“Tôi buộc lòng tôi với mọi người
Để tình trang trải với trăm nơi
Để hồn tôi với bao hồn khổ
Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời.”

Tố Hữu sử dụng động từ mạnh “buộc”, ông muốn nhấn mạnh cá nhân mình cùng với mọi người xung quanh phải thành một khối đoàn kết. Trên mảnh đất Việt Nam hình chữ S xinh đẹp với bao con người, nhiều dân tộc khác nhau sống trên mọi miền lãnh thổ, tác giả đã tự “buộc” mình với “mọi người” để cho tình cảm của mình “trang trải đến trăm nơi”.

Tác giả đã tự nguyện gắn kết mình với những con người lao khổ, ông muốn chia sẻ, chung sống, hiểu rõ hơn về cuộc sống họ phải trải qua, ông đồng cảm với những số phận bất hạnh để từ đó mọi người đều có thể hiểu nhau hơn và giúp đỡ lẫn nhau. Một lẽ sống mới đã được đúc kết ra trong tâm hồn của tác giả đó là sự gắn kết cái tôi với cái ta chung của mọi người.

Và đặc biệt, khi mọi người có tinh thần đoàn kết, tinh thần tương thân, tương ái, che chở cho nhau thì sẽ giúp cho “mạnh khối đời”. “Khối đời” - hình ảnh ẩn dụ cho một cộng đồng con người có chung cảnh ngộ, “khối đời” chỉ “mạnh”, khi mọi người “gần gũi” cùng nhau vượt qua khó khăn - một lẽ sống đầy triết lý đã in sâu trong trái tim của chàng thanh niên.

Lý tưởng của Đảng như mặt trời chiếu những ánh sáng xua tan những bóng tối u khuất trong tư tưởng của tác giả, và tại khoảnh khắc “từ ấy” trong tình cảm của “cái tôi” đã có sự chuyển biến rõ rệt.

“Tôi là con của vạn nhà
Là em của vạn kiếp phôi pha
Là anh của vạn đầu em nhỏ
Không áo cơm cù bất cù bơ.”

Trái tim của tác giả được chiếu sáng bởi “mặt trời chân lý”, Tố Hữu đã dần khẳng định vai trò của mình trong cuộc đời. Điệp từ “là” được lặp lại ba lần và đứng hai lần ở đầu câu như càng muốn nhấn mạnh thêm vị trí của mình trong cộng đồng dân tộc Việt Nam. Tác giả đã là “con của vạn nhà”, là em của “vạn kiếp phôi pha”, là anh của “vạn đầu em nhỏ”. Cuộc sống giờ đây của chàng thanh niên không phải sống vì chính mình nữa, mà sống vì mọi người.

Tình cảm của Tố Hữu thật sâu sắc bởi ở đây đã có sự chuyển đổi trong cách xưng hô từ tôi sang “con, em, anh”. Tất cả mọi người giờ đây, đặc biệt là những mảnh đời bất hạnh, đầy khó khăn đều được tác giả chân trọng và yêu quý, coi như anh em ruột thịt trong gia đình. Nếu như trước kia, khi còn thuộc tầng lớp tư sản có trong mình cái tôi cá nhân ích kỷ hẹp hòi thì từ khoảnh khắc “từ ấy”, Tố Hữu đã thoát ra cái tôi đó và sống hoà mình trong cái ta chung để liên kết các giai cấp trong xã hội.

“Từ ấy” là một bài thơ thật hay và xúc động. Các biện pháp nghệ thuật như so sánh, ẩn dụ, điệp từ đã được sử dụng rất thành công kết hợp với những hình ảnh đầy tươi mới (vườn hoa lá, hương thơm, tiếng chim). Giọng thơ ngọt ngào, tâm tình mà đậm chất trữ tình chính trị.

Ánh sáng rực rỡ của Cộng sản đã mang đến niềm hạnh phúc, vui sướng cho tác giả. Từ đó, chàng thanh niên trẻ tuổi ấy đã nhận ra sứ mệnh của cuộc đời mình. Phân tích Từ ấy, chúng ta có thể cảm nhận được sự ý chí, nhiệt huyết sẽ mãi nằm trong trái tim của những người con của Đảng Cộng sản Việt Nam.



Ảnh minh họa (Nguồn internet)

Bài văn phân tích bài thơ "Từ ấy" của Tố Hữu số 6

Bài thơ Từ ấy là cái mốc đánh dấu thời điểm (1937) của nhà Thơ Tố Hữu, khi ông được kết nạp Đảng năm 1938. Qua tác phẩm của mình ông thể hiện giác ngộ khi gặp ánh sáng lí tưởng cộng sản. Hay nó chính là tuyên ngôn nghệ thuật của Tố Hữu - là một tâm hồn trong trẻo của tuổi mười tám, đôi mươi đi theo lí tưởng cao đẹp, dám sống, dám đấu tranh.

Xuyên suốt bài thơ là niềm say mê mãnh liệt và vui sướng tràn trề cùng với nhận thức mới về lẽ sống, sự chuyển biến sâu sắc trong tâm hồn khi gặp gỡ và được giác ngộ lí tưởng cộng sản.

Mở đầu bài thơ ông đã diễn tả niềm vui sướng, say mê khi gặp lí tưởng của Đảng. Hai câu đầu viết theo bút pháp tự sự: Từ ấy trong tôi....Rất đậm hương và rộn tiếng chim. Từ ấy. là lúc nhà thơ mới vào tuổi 18 thật trẻ trung được mặt trời chân lí cách mạng soi sáng đường đời.

Hình ảnh ẩn dụ nắng hạ cho nguồn nhiệt lượng cách mạng làm bừng sáng tâm hồn nhà thơ mặt trời chân lí là một liên kết đầy sáng tạo giữa hình ảnh và ngữ nghĩa. Câu thơ ca ngợi ánh sáng diệu kì của cách mạng. Đó là thứ ánh sáng của tư tưởng cộng sản - ánh sáng của những công bình xã hội, của chân lí xã hội.

Hai câu thơ sau của khổ thơ đầu, chọt vút thoát bay bổng, dạt dào cảm hứng lãng mạn. Những vang động và vui tươi tràn ngập trong tâm hồn được so sánh bằng những hình ảnh và âm thanh lấy từ thiên nhiên tạo vật: vườn hoa lá, đậm hương, rộn tiếng chim. Đón nhận ánh sáng cách mạng là Tố Hữu đã đón nhận một con đường thanh thản tươi sáng cho cuộc đời, cho hồn thơ: một cuộc đời có ý nghĩa thiêng liêng, to lớn, một hồn thơ bát ngát tình yêu cách mạng, yêu đồng bào.

Tiếp nối mạch cảm xúc toàn bài thơ, khổ thơ thứ hai biểu hiện những nhận thức về lẽ sống. Hai dòng thơ mở đầu khổ hai: nhà thơ khẳng định quan niệm mới mẻ về lẽ sống là sự gắn bó hài hòa giữa cái tôi cá nhân với cái ta chung của mọi người.

Động từ buộc là một động từ mạnh thể hiện ý thức tự nguyện sâu sắc và quyết tâm sắt đá của Tố Hữu để vượt qua ranh giới của cái tôi để chan hòa mọi người "Tôi buộc lòng tôi với mọi người". Từ đó, tâm hồn nhà thơ vươn đến trăm nơi (hoán dụ) và trang trải sẻ chia bằng những đồng cảm sâu sắc, chân thành và tự nguyện đến với những con người cụ thể.

Hai dòng thơ sau bộc lộ tình yêu thương của người bằng tình yêu giai cấp rõ ràng. Nhà thơ đặc biệt quan tâm đến quần chúng lao khổ: "Để hồn tôi với bao hồn khổ" và từ đó như một biện chứng mang cái tất yếu là sức mạnh tổng hợp: "Gắn gũi nhau thêm mạnh khối đời". Ta cũng gặp điều đó trong thơ Nguyễn Khoa Điềm - nhà thơ trưởng thành trong thời kì chống Mỹ xâm lược: khi chúng ta cầm tay mọi người - Đất nước vẹn tròn, to lớn.

Tố Hữu đã khẳng định mối liên hệ sâu sắc giữa văn học và đời sống, mà chủ yếu là cuộc sống của quần chúng nhân dân. Khép lại bài thơ ở khổ cuối là: Sự chuyển biến sâu sắc trong tâm hồn nhà thơ. Trước khi gặp cách mạng, Tố Hữu là một thanh niên tiểu tư sản.

Khi ánh sáng cách mạng như Mặt trời chân lí chói qua tim, đã giúp nhà thơ vượt qua những tầm thường ích kỉ trong đời sống tâm hồn chật hẹp để vươn đến một tình yêu vẹn tròn to lớn. Nhà thơ tự nhận mình là con của vạn nhà trong nghĩa đồng bào thiêng liêng nhất, là em của vạn kiếp phôi pha gắn gũi bằng tình cảm xót thương những kiếp đời lao khổ, bất hạnh, những kiếp sống mòn mỏi, đáng thương là anh của vạn đầu em nhỏ, cù bất cù bơ.

Từ những cảm nhận ấy đã giúp nhà thơ say mê hoạt động cách mạng với những thiết tha cao đẹp cống hiến đời mình góp phần giải phóng đất nước, giải phóng những kiếp lầm than trong xã hội tăm tối dưới bóng thù xâm.

Tóm lại hồn thơ Tố Hữu chứa chan tình yêu giai cấp và niềm biết ơn sâu sắc cách mạng. Thơ Tố Hữu rõ ràng là thơ trữ tình - chính luận, hướng người đọc đến chân trời tươi sáng. Tiếng nói trong thơ là tiếng nói của một nhà thơ vô sản chân chính. Giọng thơ chân thành, sôi nổi, nồng nàn. Hình ảnh thơ tươi sáng, ngôn ngữ giàu tính dân tộc.



Ảnh minh họa (Nguồn internet)

Bài văn phân tích bài thơ "Từ ấy" của Tố Hữu số 7

Tố Hữu tên thật là Nguyễn Kim Thành, sinh năm 1920 ở làng Phù Lai, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên – Huế. Ông hoạt động cách mạng rất sớm, năm 16 tuổi gia nhập Đoàn Thanh niên Cộng sản, năm 18 tuổi trở thành đảng viên Đảng Cộng sản.

Đây là thời điểm có ý nghĩa quyết định cả cuộc đời cách mạng và sự nghiệp thơ ca của Tố Hữu. Từ ấy là một trong những bài thơ hay nhất được sáng tác vào giai đoạn đầu tác giả tham gia cách mạng. Bài thơ là tiếng reo vui của người chiến sĩ say mê lí tưởng, yêu nước, yêu cuộc đời, nguyện hiến dâng tuổi thanh xuân cho Tổ quốc, cho nhân dân.

Có thể coi bài thơ là tuyên ngôn cho tập Từ ấy nói riêng và cho toàn bộ sự nghiệp thơ ca của Tố Hữu nói chung. Đây là quan điểm, là nhận thức sâu sắc của nhà thơ về mối quan hệ mật thiết giữa cá nhân với quần chúng lao khổ, với nhân loại cần lao dưới ánh sáng chói lọi của Đảng Cộng sản.

Khổ thơ đầu thể hiện niềm vui to lớn và niềm xúc động thiêng liêng của người thanh niên yêu nước khi giác ngộ lí tưởng cách mạng:

Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lí chói qua tim

Mục đích của lí tưởng đó là đánh đuổi thực dân Pháp, tiêu diệt bọn vua quan bán nước, giành độc lập tự do cho dân tộc. Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ có lẽ là lúc nhà thơ đã giác ngộ cách mạng và tình nguyện đứng trong hàng ngũ của giai cấp cần lao để đấu tranh tự giải phóng. Đây cũng là thời gian khởi đầu cuộc đời làm cách mạng của nhà thơ và là giây phút bừng sáng ánh nắng chói chang trong trái tim người thanh niên trẻ trước ngưỡng cửa cuộc đời.

Lí tưởng đó như mặt trời chân lí đã xua tan hết u ám, lạnh lẽo, buồn đau trong tâm tư người dân mất nước. Cũng như bao người dân Việt Nam thời ấy, Tố Hữu thấm thía nỗi nhục nô lệ của người dân mất nước. Vì vậy, tâm trạng của nhà thơ khi bắt gặp lí tưởng cách mạng cũng là tâm trạng chung của phần lớn thanh niên lúc bấy giờ.

Tố Hữu ví lí tưởng cộng sản là mặt trời chân lí, có nghĩa là nhà thơ khẳng định đây là nguồn sáng vĩ đại làm bừng thức cả trí tuệ và trái tim mình. Lí tưởng ấy không chỉ tác động tới lí trí mà còn tới tình cảm của nhà thơ (chói qua tim). Điều đó chứng tỏ rằng nội dung của lí tưởng cách mạng đã hàm chứa chủ nghĩa nhân đạo sâu sắc.

Nhà thơ đón nhận lí tưởng không những bằng suy nghĩ chín chắn, nhận thức đúng đắn mà còn bằng cả bầu nhiệt huyết sôi nổi trẻ trung. Ánh sáng lí tưởng đem lại cho nhà thơ niềm vui và gọi bao ước mơ đẹp đẽ về một thế giới đầy hương sắc, âm thanh:

Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim...

Câu thơ bay bổng, đậm chất lãng mạn. Nhà thơ diễn tả niềm vui sướng tột độ của một thanh niên yêu nước khi bắt gặp lí tưởng, tìm thấy lẽ sống chân chính của cuộc đời bằng những hình ảnh so sánh đầy nghệ thuật. Đó là ánh sáng chói chang mùa hạ, là màu xanh căng đầy nhựa sống của một vườn hoa lá tốt tươi tỏa hương thơm ngát, rộn tiếng chim ca.

Lí tưởng cộng sản – mặt trời chân lí – không những sưởi ấm, soi sáng tâm hồn mà còn truyền nhựa sống vào trái tim người trai trẻ. Tố Hữu sung sướng đón nhận tí tưởng như cỏ cây hoa lá đón ánh sáng mặt trời. Chính lí tưởng cộng sản đã làm cho tâm hồn người thanh niên ấy tràn đầy sức sống và niềm yêu đời, khiến cuộc sống trở nên có ý nghĩa hơn.

Tố Hữu còn là một nhà thơ nên vẻ đẹp và sức sống mới của tâm hồn cũng là vẻ đẹp và sức sống mới của hồn thơ. Cách mạng không đối lập với nghệ thuật; trái lại, cách mạng đã khơi dậy một sức sống mới, đem lại một cảm hứng sáng tạo mới cho hồn thơ Tố Hữu.

Những từ ngữ tác giả sử dụng trong đoạn thơ có khả năng diễn tả cảm xúc mạnh mẽ: bừng (nắng hạ), chói (qua tim), đậm (hương), rộn (tiếng chim). Những hình ảnh: nắng hạ, mặt trời chân lí chói qua tim, vườn hoa lá, đậm hương, rộn tiếng chim... vừa có vẻ đẹp rực rỡ, vừa hàm chứa ý nghĩa nhân sinh sâu sắc.

Khổ thơ thứ ba là hệ quả của sự giác ngộ chân lí, là lời tâm niệm được nói lên như một lẽ sống, một quyết tâm, một lời hứa thiêng liêng. Đó là thái độ tự nguyện hiến dâng cho cách mạng, tự nguyện gắn bó với quần chúng lao khổ:

Tôi buộc lòng tôi với mọi người
Để tình trang trải khắp trăm nơi
Để hồn tôi với bao hồn khổ
Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời.

Nếu ở khổ thơ trước với biện pháp tu từ ẩn dụ (nắng hạ, mặt trời chân lí, vườn hoa lá) với lời thơ bay bổng, lãng mạn thì ở khổ thơ này tác giả sử dụng ngôn ngữ giản dị mộc mạc, âm điệu nhẹ nhàng, sâu lắng. Đó là lời bộc bạch trực tiếp ước vọng chân thành của nhà thơ; là tâm niệm của "cái tôi trữ tình cách mạng".

Tôi buộc lòng tôi với mọi người là hành động hoàn toàn tự nguyện của nhà thơ đối với giai cấp cần lao. Nhà thơ muốn tình cảm của mình được trang trải với trăm nơi, trở thành sợi dây liên kết chặt chẽ với những trái tim của lớp người cùng khổ để tạo nên một khối đời vững chắc, trở thành sức mạnh to lớn phá tan chế độ thực dân phong kiến, xây dựng một chế độ mới tốt đẹp hơn.

Trong quan niệm về lẽ sống của giai cấp tư sản và tiểu tư sản có phần đề cao "cái tôi cá nhân". Khi được giác ngộ lí tưởng, Tố Hữu khẳng định quan niệm mới về lẽ sống là sự gắn bó hài hòa giữa "cái tôi cá nhân" và "cái ta tập thể". Động từ buộc thể hiện ý thức tự nguyện sâu sắc và quyết tâm cao độ của Tố Hữu muốn vượt qua giới hạn của "cái tôi cá nhân" để sống chan hòa với mọi người. Từ trang trải thể hiện tâm hồn nhà thơ trải rộng ra với cuộc đời, đồng cảm sâu xa với hoàn cảnh của mỗi con người.

Hai câu thơ sau cho thấy tình yêu thương con người của Tố Hữu không phải là thứ tình thương chung chung mà là tình cảm hữu ái giai cấp. Trong mối liên hệ với mọi người, nhà thơ đặc biệt quan tâm đến quần chúng lao khổ. Khối đời là ẩn dụ chỉ một khối người đồng đạo cùng chung cảnh ngộ trong cuộc đời, đoàn kết chặt chẽ với nhau, cùng phấn đấu vì một mục tiêu chung.

Có thể hiểu: khi "cái tôi" chan hòa trong "cái ta", khi cá nhân hòa mình vào tập thể có cùng lí tưởng thì sức mạnh sẽ nhân lên gấp bội. Tố Hữu đã đặt mình vào giữa dòng đời, vào môi trường rộng lớn của quần chúng lao khổ. Ở đấy, nhà thơ đã tìm thấy niềm vui và sức mạnh mới không chỉ bằng nhận thức mà còn bằng tình cảm mến yêu, bằng sự giao cảm của những trái tim. Qua đoạn thơ, Tố Hữu cũng khẳng định mối liên hệ sâu sắc giữa văn học và cuộc sống, mà chủ yếu là cuộc sống của đông đảo quần chúng nhân dân.

Khổ thơ thứ ba cho thấy sự chuyển biến sâu sắc trong tình cảm của Tố Hữu. Nhà thơ mong muốn tình cảm nồng nhiệt của mình sẽ trở thành sợi dây liên kết chặt chẽ những trái tim của những người cùng khổ, tạo nên sức mạnh to lớn phá tan chế độ bạo tàn đầy áp bức bất công:

Tôi đã là con của vạn nhà
Là em của vạn kiếp phôi pha
Là anh của vạn đầu em nhỏ
Không áo cơm cù bất cù bơ.

Trước khi giác ngộ lí tưởng, Tố Hữu là một thanh niên tiểu tư sản. Lí tưởng cộng sản giúp nhà thơ không chỉ có được lẽ sống mới mà còn vượt qua tình cảm ích kỉ, hẹp hòi của giai cấp tiểu tư sản để có được tình hữu ái giai cấp với quần chúng nghèo khổ. Hơn thế, nhà thơ đã tìm thấy tình cảm gia đình ruột thịt trong quần chúng cách mạng. Người chiến sĩ ấy tự nguyện coi mình là con của vạn nhà, Là em của vạn kiếp phôi pha, Là anh của vạn đầu em nhỏ.

Một sự tự nguyện hoàn toàn, tuyệt đối, không băn khoăn, không ngần ngại. Điệp ngữ: Tôi đã là... lặp đi lặp lại ba lần, giống như một lời tuyên thệ của một chiến sĩ khi đã đứng trong hàng

ngữ cách mạng. Điệp từ là cùng với các từ con, em, anh và số từ ước lệ vạn (chỉ số lượng hết sức đông đảo) nhấn mạnh và khẳng định một tình cảm gia đình thật đầm ấm, thân thiết.

Khi nổi tới những kiếp phôi pha (những người đau khổ, bất hạnh, những người lao động vất vả, thường xuyên phải dãi dầu mưa nắng để kiếm sống), những em nhỏ không áo cơm cù bất cù bơ (những em bé không nơi nương tựa, phải lang thang vất vưởng nay đây mai đó), tấm lòng đồng cảm, xót thương của nhà thơ biểu hiện thật chân thành, xúc động.

Qua đó, chúng ta có thể thấy được thái độ căm giận của nhà thơ trước những bất công, ngang trái của cuộc đời cũ. Chính vì những kiếp phôi pha, những em nhỏ cù bất cù bơ ấy mà người thanh niên Tố Hữu đã hăng say hoạt động cách mạng và họ cũng chính là đối tượng sáng tác chủ yếu của nhà thơ Tố Hữu. (Cô gái giang hồ trong Tiếng hát sông Hương, cô bé đi ở trong Đi đi em, ông lão khốn khổ trong Lão đầy tớ, em bé bán bánh rong trong Một tiếng rao đêm...)

Bài thơ Từ ấy tiêu biểu cho bút pháp lãng mạn cách mạng trong giai đoạn sáng tác đầu tiên của Tố Hữu. "Cái tôi trữ tình" lắng đọng trong từng ý thơ, từng hình ảnh, lúc bay bổng, lúc lắng đọng, lúc là lời bộc bạch trực tiếp, chân thành những ước vọng, tâm tư khi tìm thấy lí tưởng.

Từ ấy là tiếng hát yêu thương, tin tưởng, là tiếng lòng tha thiết của một thanh niên bắt đầu giác ngộ lí tưởng, tự nguyện dấn thân vào con đường cách mạng đầy chông gai, gian khổ, hi sinh của toàn dân tộc. Vượt thời gian, sau hơn nửa thế kỉ ra đời, Từ ấy vẫn tươi xanh chất trữ tình cách mạng. Bài thơ đã tạo được sự đồng cảm, mến mộ của nhiều thế hệ yêu thích thơ Tố Hữu.



Ảnh minh họa (Nguồn internet)

Bài văn phân tích bài thơ "Từ ấy" của Tố Hữu số 8

Bài thơ “Từ Ấy” nằm trong tập thơ cùng tên, được Tố Hữu sáng tác vào năm 1938, đã đánh dấu sự trưởng thành trong lí tưởng của người thanh niên cách mạng. Bài thơ là tiếng reo vui sướng, hạnh phúc của một người trẻ vẫn đang trên con đường tìm kiếm lẽ sống thì gặp được ánh sáng của lí tưởng, của Đảng, của cách mạng.

“Từ Ấy” là một từ để chỉ thời gian, là mốc son đánh dấu một bước ngoặt lớn trong cuộc đời và trong cả tâm hồn của nhà thơ. Giây phút ấy khiến nhà thơ vui mừng đến nỗi không thể định nghĩa chính xác được, chỉ biết là “từ ấy”.

“ Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lí chói qua tim”

Một loạt những hình ảnh ẩn dụ “ bừng nắng hạ”, “ mặt trời chân lí”, “chói qua tim” được nhà thơ sử dụng tài tình. Người thanh niên vẫn đang loay hoay trong bóng tối của mùa đông mù mịt, chưa tìm thấy lối đi, chưa tìm thấy lí tưởng thì mặt trời bỗng bừng lên xua tan bóng tối, soi đường chỉ lối cho anh.

“Bừng nắng hạ” – đó là ánh nắng mùa hè chói chang, mạnh mẽ và rực rỡ, đủ để soi rọi sau những ngày tăm tối. Đó là ánh sáng đến từ “trong tôi”, từ trái tim người chiến sĩ trẻ. Sự xuất hiện của lí tưởng Đảng, của cách mạng đã soi sáng cho tâm hồn nhà thơ, như soi rọi cả những góc khuất nhất trong con người, khiến cho cả con người người chiến sĩ trẻ bừng tỉnh ngộ sau những đêm dài tối tăm.

“Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim”

Tố Hữu đã ví “hồn tôi” với “vườn hoa lá”. Với cách so sánh độc đáo này, nhà thơ đã khiến một thứ vô hình trở nên hữu hình, sinh động trước mắt người đọc. Tâm hồn người chiến sĩ trẻ, được ví như một vườn hoa lá, được tắm ánh mặt trời ấm áp và đang sinh sôi nảy nở rất tươi tốt, đầy những thứ hoa thơm quả ngọt, rất “đậm hương”, thu hút bao nhiêu chim chóc về đây, rộn ràng ca hát.

Đây có thể coi là một khổ thơ hay nhất, sinh động nhất trong bài thơ, khiến cho người đọc cũng có thể cảm nhận được sự háo hức, say sưa, rạo rực và tràn đầy nhiệt huyết của nhà thơ khi tìm được lí tưởng của mình. Từ giác ngộ lí tưởng, người chiến sĩ trẻ tuổi tiếp tục chọn cho mình một lẽ sống mới:

“ Tôi buộc lòng tôi với mọi người
Để tình trang trải khắp muôn nơi
Để hồn tôi với bao hồn khổ
Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời”

Nhà thơ tự nguyện “buộc” lòng mình với mọi người, tự nguyện gắn mình với những người dân lao động, với tất cả đồng bào Việt Nam. Ông tự nhận mình cũng là một người đứng trong hàng ngũ những người dân lao động, cùng ăn, cùng ngủ, cùng chia sẻ cay đắng ngọt bùi với nhau, để trở thành một gia đình lớn.

Tình cảm trang trải khắp nơi, họ yêu thương nhau, đùm bọc lẫn nhau. Những người cùng khổ, họ dễ cảm thông, chia sẻ với nhau hơn. Từ “khối đời” là một từ rất trừu tượng, nhưng đã khái quát được lòng mong ước xây dựng một tập thể quần chúng vững chắc, gần gũi, thân thiết như ruột thịt để tạo nên một sức mạnh không gì sánh nổi. Bốn câu thơ tiếp theo là sự khẳng định của nhà thơ về vai trò, vị trí của mình:

“Tôi đã là con của vạn nhà
Là em của vạn kiếp phôi pha
Là anh của vạn đầu em nhỏ
Không áo cơm, cù bắt cù bơ”

Tố Hữu hòa mình với nhân dân, đã tự nguyện trở thành con, thành em, thành anh của bao quần chúng lao động cực khổ, những con người với kiếp sống “phôi pha”, sống hôm nay chưa biết đến ngày mai, những kiếp sống mòn mỏi đáng thương, những đứa trẻ tội nghiệp nghèo khổ đói rách.

Từ “là” được nhà thơ sử dụng lặp đi lặp lại, như khẳng định một cách chắc chắn mối quan hệ giữa mình và nhân dân lao động, cũng như một lời khẳng định vai trò của mình đối với người dân, với cộng đồng và xã hội. “Cù bắt cù bơ” – một tính từ vô cùng mới mẻ, như những lời nói thường ngày của những người lao động nói chuyện với nhau.

Cuộc sống bơ vơ, tác giả nói mình, nhưng cũng là nói chung những người dân quanh mình, những người anh em của mình, đồng thời bày tỏ lòng xót thương của nhà thơ trước tình cảnh bất công, trái ngang của cuộc đời.

“Từ ấy” là tiếng reo vui không chỉ của nhà thơ, mà còn là của cả một thế hệ thanh niên khi tìm thấy lí tưởng của Đảng, nguyện chiến đấu hết mình vì lí tưởng, vì nhân dân, vì đất nước. Họ là những người chiến sĩ trẻ, mang trong mình nhiệt huyết, mang trong mình lí tưởng, và lòng yêu thương đồng bào, yêu thương đất nước.

Có thể nói, thơ của Tố Hữu là thơ của nhân dân, những lí tưởng cao đẹp được diễn tả bằng những từ ngữ lãng mạn nhưng cũng vô cùng giản dị, gần gũi, là đại diện cho một lớp nhà thơ mới.



Ảnh minh họa (Nguồn internet)

Bài văn phân tích bài thơ "Từ ấy" của Tố Hữu số 9

Nhà thơ Tố Hữu tên thật là Nguyễn Kim Thành được biết đến là nhà thơ tiên phong cho nền thơ Cách Mạng Việt Nam. Nhà thơ Tố Hữu cũng là đồng chí tham gia Cách Mạng sôi nổi và yêu nước. Thơ của ông đậm chất trữ tình, đầm thắm đồng thời cũng có yếu tố chính trị đan xen.

Cả cuộc đời của nhà thơ Tố Hữu đã cống hiến cho thi ca nước nhà thể hiện được lòng yêu nước, ngợi ca nhân dân và khuyến khích tinh thần Cách Mạng. Khi nhắc đến nhà thơ Tố Hữu thì không thể không nhắc đến những tác phẩm thi ca nổi tiếng như tập thơ Máu và hoa, Ra trận... Bài thơ Từ ấy thể hiện được sự phấn khích, hồ hởi của một thanh niên đã được giác ngộ lý tưởng Cách Mạng.

Bài thơ Từ ấy được trích dẫn từ tập thơ Máu lửa đây cũng là bài thơ được coi là hay và độc đáo nhất tập thơ của nhà thơ Tố Hữu. Khổ đầu tiên chính là niềm vui hân hoan của người thanh niên Kim Thành được đứng trong đội ngũ của Đảng:

“Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lý chói qua tim”

Tác giả sử dụng động từ “bừng” là một động từ mạnh và đột ngột. Tự nhiên “bừng” lên nắng hạ. Nắng hạ là nắng gay gắt và mạnh nên tác giả sử dụng động từ “bừng” ở đây để miêu tả việc được giác ngộ Cách mạng Đảng ở đây thật sáng tạo. Khi nhà thơ Tố Hữu hoạt động sôi nổi ở Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Huế được 1 năm thì nhà thơ đã được đứng trong đội ngũ Đảng là những người tiên phong và gương mẫu.

Hình ảnh mặt trời chân lý chính là hình ảnh ẩn dụ Cách mạng của Đảng. Động từ “chói” là động từ thể hiện sự chói lọi mạnh mẽ như sự chiếu sáng cho mọi vật. Vậy câu thơ chính là lời kể tâm sự của một người thanh niên cảm nhận được lý tưởng chân lý Đảng đúng đắn và rạng ngời.

Chói qua tim chính là chói vào trái tim của người lính yêu nước. Người lính khi được giác ngộ tư tưởng sáng ngời ấy thì sẽ một lòng yêu nước và tận trung với dân. Vì được đứng trong đội ngũ Cách Mạng mà tác giả cảm thấy vui mừng khôn tả để viết được những dòng thơ đầy xúc động. Hai câu thơ tiếp theo thể hiện tâm hồn tươi đẹp và hồn nhiên của nhà thơ được so sánh như sau:

“Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim”

Tâm hồn của người con trai lúc tuổi mười tám đôi mươi thật đẹp biết bao khi được ví như vườn hoa lá. Một vườn hoa lá đậm chồi nảy lộc bừng sắc hương cũng giống như sức lực thời trai trẻ dồi dào và đầy nhiệt huyết. Hình ảnh còn được ví von thêm với những hình ảnh xinh đẹp khác đó là có thêm tiếng chim và rất đậm hương. Một khu vườn đầy hoa lá và có thêm tiếng chim hót líu lo và có mùi hương của các loài hoa thì còn gì đẹp bằng!

Liên tưởng từ hai câu thơ đầu với hai câu thơ này chúng ta có thể diễn đạt một ý của tác giả đó là nhờ có ánh sáng, lý tưởng Cách mạng Đảng thì tác giả mới chợt nhận ra được một điều kỳ diệu như một thứ ánh sáng mà tác giả chưa được thấy bao giờ. Nhờ có ánh sáng ấy mà tâm hồn người chiến sĩ được tươi trẻ và có thêm biết bao sức sống.

Đúng là hồi còn trẻ người ta sẽ có nhiều ước mơ hoài bão muốn được thực hiện nhờ đây đã có lý tưởng của Cách Mạng soi đường thì bao nhiêu khó khăn vất vả cũng sẽ sớm vượt qua. Khổ thơ thứ hai trong bài thơ Từ ấy chính là sự giác ngộ lý tưởng để có thể hình thành nên được những tư tưởng lớn:

“Tôi buộc lòng tôi với mọi người
Để tình trang trải với trăm nơi
Để hồn tôi với bao hồn khổ
Gần gũi nhau thêm vạn khối đời”

Khổ thơ gợi lên biết bao nhiêu sự suy tư về cái tôi cá nhân rộng lớn bao la và muốn nguyện gắn kết với mọi người. Động từ “buộc” chính là động từ thể hiện sự gắn kết thật chặt giữa tấm lòng tác giả với mọi người. Khác với động từ “buộc” trong bài thơ Vội vàng của nhà thơ Xuân Diệu động từ buộc được sử dụng như một nét chấm phá và có ước vọng được vạn vật dừng lại:

“Tôi muốn buộc gió lại
Cho hương đừng bay đi”

Động từ buộc được tác giả Tố Hữu sử dụng rất khéo và hay khiến cho người đọc cảm thấy dễ gần và thân thiết. Dường như tác giả cảm nhận được khi mình đứng trong đội ngũ Cách mạng của Đảng thấy có trách nhiệm hơn thấy yêu thương những người dân đất Việt phải chịu những nắng mưa cùng cực. Tác giả nguyện khổ cùng đồng bào để gần gũi như một khối đại đoàn kết: “Gần gũi nhau thêm vạn khối đời”.

Từ lý tưởng muốn được nguyện hi sinh khó khăn gian khổ cùng đồng bào thì khổ thơ cuối cùng cũng chính là sự thể hiện vị thế của mình:

“Tôi là con của vạn nhà
Là em của vạn kiếp phôi pha
Là anh của vạn đầu em nhỏ
Không áo cơm cù bất cù bơ”

Khổ thơ cũng chính là sự thể hiện bản thân tác giả sẵn sàng xông pha vào những khó khăn hiểm nguy để có thể hoàn thành trọng trách của mình. Điệp từ “là” chính là sự nhấn mạnh mối quan hệ giữa tác giả và nhân dân. Tác giả vừa là người em của vạn kiếp phôi pha, gian khổ nhưng cũng sẵn sàng che chở bảo ban cho những người em nhỏ.

Những người em nhỏ chính là những người cũng được giác ngộ tinh thần Cách Mạng là những người đi sau nối tiếp bước chân của nhà thơ Tố Hữu. Dù có phải chịu cảnh không nhà không cửa hay thiếu thốn đủ bề thì tác giả vẫn khẳng định mình sẽ kiên trung một lòng yêu nước, vì khối đại đoàn kết dân tộc. Khối đại đoàn kết đó bao gồm nhân dân, chiến sĩ cách mạng dưới sự lãnh đạo của Cách Mạng và tầng lớp công nhân. Ba giai cấp nhưng luôn hướng chung về một mục tiêu giữ gìn độc lập tự do cho nhân dân.

Bài thơ chính là lời reo vui sướng của một chàng thanh niên trẻ được giác ngộ lý tưởng Cách mạng với sứ mệnh lớn là bảo vệ độc lập tự do cho nhân dân mà không quản hiểm nguy hay gian khổ. Bài thơ chính là những lời dạy của của người thế hệ đi trước dành cho những người nối tiếp đi sau phải luôn phấn đấu vì sự nghiệp của Đảng để bảo vệ dân tộc Việt Nam.



Ảnh minh họa (Nguồn internet)

Bài văn phân tích bài thơ "Từ ấy" của Tố Hữu số 10

Tố Hữu (1920 – 2002) là một nhà thơ lớn của dân tộc, là ngọn cờ đầu của thơ ca cách mạng Việt Nam. Cuộc đời thi sĩ và chiến sĩ của Tố Hữu luôn song hành với nhau. Trên hành trình vừa làm chiến sĩ vừa làm thi sĩ, Tố Hữu đã có nhiều cột mốc quan trọng nhưng cột mốc đáng chú ý nhất là cột mốc khi giác ngộ lý tưởng Đảng vào 1937.

Ở thời điểm này, Tố Hữu đã có một bài thơ ghi lại ấn tượng của buổi đầu ấy, bài thơ có tên “Từ ấy”. Bài thơ “Từ ấy” được in trong tập thơ cùng tên, là một trong những bài thơ đặc sắc của Tố Hữu. Bài thơ là tiếng reo vui của người thanh niên trai trẻ Tố Hữu khi được giác ngộ lý tưởng Đảng và nhận thức mới của người thanh niên ấy khi đi với cách mạng. Tiếng reo vui của buổi đầu đi với cách mạng được Tố Hữu thể hiện một cách rất hình ảnh và sinh động.

“Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lí chói qua tim
Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim
Tôi buộc lòng tôi với mọi người
Để tình trang trải với trăm nơi
Để hồn tôi với bao hồn khổ
Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời
Tôi đã là con của vạn nhà
Là em của vạn kiếp phôi pha
Là anh của vạn đầu em nhỏ
Không áo cơm cù bất cù bơ”.

Nhà thơ Tố Hữu sinh năm 1920, thời tuổi trẻ sống trong đêm trường nô lệ nhưng may mắn cho Tố Hữu là năm 1937 được giác ngộ cách mạng, rồi 1939 được kết nạp vào Đảng. Đó là thời kỳ Tố Hữu chuyển mình từ một thanh niên học sinh sang làm một chiến sĩ cộng sản. Tố Hữu đã ghi lại tâm trạng của thời kỳ này đó là thời kỳ thời điểm mà nhà thơ reo vui khi gặp lý tưởng Đảng.

“Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lí chói qua tim
Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim”.

“Từ ấy” là thời điểm người thanh niên Tố Hữu đến với cách mạng, được giác ngộ lý tưởng Đảng. Thời điểm ấy trong tâm hồn nhà thơ có một sự nồng ấm nồng nhiệt của một nhiệt huyết cách mạng mà nhà thơ đã cảm giác như một thứ nắng hạ chói chan.

Cảm giác ấy là vì lý tưởng Đảng, ánh sáng cách mạng như là “mặt trời chân lí” bừng sáng “chói qua tim”. Tim là nơi hội tụ của tâm hồn, tư tưởng, tình cảm, ánh sáng chân lí chói qua tim là một sự sáng bừng sáng tỏ trong tình cảm, trong nhận thức của người thanh niên cách mạng.

Sau khi được ánh sáng Đảng, lý tưởng cách mạng như mặt trời chân lí rọi vào sáng tỏ thì nhà thơ cảm thấy tâm hồn mình như được hồi sinh.

“Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim”.

Như ta đã biết trong bài thơ “Một nhánh xuân” 1980, Tố Hữu đã tự thuật lại quãng đời trước khi gặp lý tưởng Đảng rằng:

“Tôi đã khô như cây sậy ven đường
Đâu ước làm chim thơm và trái ngọt
Tôi đã chết im lặng như con chim không bao giờ được hót
Một tiếng ca lảnh lót cho đời”.

Một tâm hồn kho héo như thế nay bỗng nhiên trỗi dậy hồi sinh. Nhà thơ cảm thấy trong tâm hồn mình xanh tươi như “một vườn hoa lá” có hương sắc hương thơm và cả “rộn tiếng chim”. Cũng có nghĩa là tâm hồn như được sống lại, rạo rực mê say, có đủ âm thanh màu sắc.

Thật khó có hình ảnh nào ví về sự hồi sinh tâm hồn hình ảnh hơn thế, sinh động hơn thế. Bốn câu thơ mở đầu với những hình ảnh thơ mới lạ sáng tạo, nhà thơ vừa thể hiện được cảm giác reo vui khi lý tưởng Đảng soi rọi vào tâm hồn mình, khi tâm hồn mình được hồi sinh dưới ánh sáng chân lý Đảng.

Sau khi tiếp nhận lý tưởng Đảng và hồi sinh tâm hồn, người thanh niên cộng sản Tố Hữu đã có một sự thay đổi về nhận thức, đó là phải gắn bó yêu thương những người lao khổ để xiết chặt đội ngũ chiến đấu, tác giả viết:

“Tôi buộc lòng tôi với mọi người
Để tình trang trải với trăm nơi
Để hồn tôi với bao hồn khổ
Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời”.

Nếu như các nhà thơ lãng mạn cùng thời chưa có một nhân sinh quan sống đúng, họ sống chán nản hoặc tách biệt với nhân dân. Chẳng hạn như Xuân Diệu viết:

“Ta là một là riêng là thứ nhất
Không có ai bè bạn nổi cùng ta”.

Hay như Chế Lan Viên thì nói:

“Nhân dân ở quanh ta mà ta chẳng biết
Thơ xuôi tay như nước chảy xuôi dòng”.

Thì Tố Hữu lại có một nhận thức mới mẻ đúng đắn đó là:

“Tôi buộc lòng tôi với mọi người
Để tình trang trải với trăm nơi”.

Buộc là một cách nói ngoa dụ nhưng nhằm nhấn mạnh sự gắn bó đoàn kết với mọi người với nhân dân. Và Tố Hữu xác định gắn bó đoàn kết chưa đủ mà phải trang trải tình cảm, chia sẻ yêu thương với trăm nơi với mọi nhà. Hai chữ “buộc” và “trang trải” tình cảm với mọi người với trăm nơi đã thể hiện cái nhận thức khá toàn diện về một quan niệm sống mới, tức là một nhân sinh quan mới.

Sau nhận thức buộc và trang trải tình cảm nhà thơ còn thể hiện một nhận thức mới cụ thể hơn, đó là buộc và trang trải tình cảm với bao hồn khổ là với những con người lao khổ, để không ngoài mục đích là cho “mạnh khối đời” cho mạnh đội ngũ chiến đấu. Như vậy quan niệm về gắn bó và chia sẻ tình cảm của Tố Hữu có địa chỉ cụ thể và có mục đích cụ thể.

Khổ thơ thứ hai nhà thơ đã phản ánh kết quả của lý tưởng Đảng được soi chiếu vào tâm hồn nhà thơ ở khổ thơ thứ nhất. Đó là sự hình thành một nhân sinh quan mới, đó là quan niệm sống vì mọi người vì cách mạng. Sau khi diễn tả quá trình tiếp nhận ánh sáng Đảng, sự thay đổi nhận thức cuộc sống, nhà thơ đi đến nêu lên trách nhiệm của mình đối với cuộc đời đối với cách mạng. Trách nhiệm đó được nhà thơ thể hiện rất cụ thể:

“Tôi đã là con của vạn nhà
Là em của vạn kiếp phôi pha
Là anh của vạn đầu em nhỏ
Không áo cơm cù bất cù bơ”.

Với vạn nhà thì làm con, với những kiếp phôi pha là quá khứ cha ông thì làm em, còn với những em nhỏ cù bất cù bơ thì làm anh. Con của mọi nhà thì phải trung hiếu với mọi nhà, em của kiếp phôi pha thì phải noi gương tiếp bước cha ông trong quá khứ, còn làm anh của đàn em nhỏ thì phải nâng đỡ che chở cứu rỗi cho họ.

Nhà thơ nêu lên trách nhiệm của mình nhưng không phải chung chung mà rất cụ thể, rất đúng với vai trò của người thanh niên trong thời điểm thời bấy giờ. Đặc biệt ở khổ thơ này tác giả có đề cập đến hình ảnh làm anh những đàn em nhỏ cù bất cù bơ, đó cũng chính là một trách nhiệm đối với những hồn lao khổ mà tác giả đã nói ở phần thơ trên.

Bài thơ “Từ ấy” đã ghi lại một cột mốc trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Tố Hữu. Đọc bài thơ này, người đọc cảm nhận được một Tố Hữu trong buổi đầu đến với cách mạng đã rất nồng nhiệt tiếp nhận ánh sáng lý tưởng Đảng và có một sự thay đổi khá toàn diện về nhận thức về nhân sinh quan và thế giới quan.

Tuy viết về một thời khắc lịch sử, một thời điểm lịch sử hoạt động cách mạng của mình nhưng Tố Hữu không diễn đạt một cách khô khan mang tính khẩu hiệu, mà trái lại được diễn đạt một cách sinh động qua những hình ảnh rất gợi hình gợi cảm. Vì thế một bài thơ cách mạng những vần xanh tươi trong lòng người đọc.



Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lí chói qua tim

Ảnh minh họa (Nguồn internet)

Bài thơ giàu nhạc điệu và sử dụng nhiều biện pháp tu từ, với hình ảnh tươi sáng rực rỡ đã diễn tả thành công cảm xúc của nhân vật tôi khi được "mặt trời chân lí" soi sáng. Bài thơ đem đến cho bạn đọc ấn tượng sâu sắc và nguồn động lực để cố gắng vươn lên tìm con đường đi đúng đắn cho mình.